

BẢN NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ LẦN 1

SAMPLE of ASSESSMENT RESULTS (PROGRAMME LEVEL)

Name of University/Address Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM		
Management Representative/Designation TS. Nguyễn Minh Tâm / Quyền Trưởng Khoa	Email tamnm@hcmute.edu.vn	Telephone
Programme Title Bachelor Degree in Electrical Electronic Engineering Technology		
Assessor(s): Dr. Nguyễn Tiến Dũng, HCMUTE		
Criteria		
1. Expected Learning Outcomes (4)		
2. Programme Specification (3)		
3. Programme Structure and Content (7)		
4. Teaching and Learning Strategy (4)		
5. Student Assessment (7)		
6. Academic Staff Quality (10)		
7. Support Staff Quality (4)		
8. Student Quality (3)		
9. Student Advice and Support (4)		
10. Facilities and Infrastructure (5)		
11. Quality Assurance of Teaching and Learning Process (7)		
12. Staff Development Activities (2)		
13. Stakeholders Feedback (3)		
14. Output (4)		
15. Stakeholders Satisfaction (1)		
Overall Verdict		

TIÊU CHUẨN		ĐÁNH GIÁ VÀ NHẬN XÉT
1. Expected Learning Outcomes	1.1 The expected learning outcomes have been clearly formulated and translated into the programme	Viết quá dài, có nhiều ý không phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn ở mục này
	1.2 The programme promotes life-long learning	Viết quá dài nhưng chưa rõ theo yêu cầu của tiêu chuẩn ở mục này
	1.3 The expected learning outcomes cover both generic and specialised skills and knowledge	Ý này yêu cầu phân tích CĐR hiện hành của ngành có thỏa mãn yêu cầu của tiêu chuẩn ở ý này hay không?
	1.4 The expected learning outcomes clearly reflect the requirements of the stakeholders	Trong báo cáo tự đánh giá các yêu cầu ở đầu thì mô tả và phân tích ở đó, tránh dùng câu “như đã đề cập trước đó,” như trong báo cáo, bảng 2.1.4 – chưa rõ ý đồ của báo cáo. Chưa đạt yêu cầu
2. Programme Specification	2.1 The university uses programme specification	Có một số số liệu và câu nhận định không chính xác, các ý phân tích cấu trúc CTĐT lặp đi lặp lại là chưa phù hợp. chưa thỏa mãn yêu cầu của tiêu chuẩn ở mục này, viết quá dài
	2.2 The programme specification shows the expected learning outcomes and how these can be achieved	Ý này lại viết quá ngắn gọn, cái mà tiêu chuẩn yêu cầu phải mô tả đó là CTĐT có CĐR và chỉ rõ cách thực hiện .
	2.3 The programme specification is	Viết quá ngắn gọn nên chưa mô tả hết theo yêu cầu của tiêu chuẩn ở ý này

	<u>informative, communicated, and made available</u> to the stakeholders	
3. Programme Structure and Content	3.1 The programme content shows a <u>good balance</u> between generic and specialised skills and knowledge	Chưa phân tích được với tỷ lệ như bảng 2.3.1 là “cân bằng tốt”
	3.2 The programme <u>reflects</u> the vision and mission of the university	Câu: “với mục tiêu trở thành một trường đại học dựa trên nghiên cứu ...” là không đúng. Chưa bám sát yêu cầu của tiêu chuẩn ở ý này.
	3.3 The contribution made by each course to achieving the learning outcomes is clear	Phần này viết cũng chưa bám sát yêu cầu của tiêu chuẩn ở ý này, cách viết yêu cầu người đọc phải xem đi xem lại các mô tả, thống kê ở phần khác làm khó theo dõi.
	3.4 The programme is coherent and all subjects and courses have been integrated	Tích chặt chẽ của một CTĐT không chỉ thể hiện qua trình tự bố trí các môn học trong CTĐT mà còn thể hiện qua các yêu cầu môn tiên quyết, môn học trước, ... Hình 2.3.4 quá nhỏ. Viết chưa thể hiện theo yêu cầu của tiêu chuẩn ở ý này.
	3.5 The programme shows breadth and depth	Chưa thể hiện được chiều “rộng” và chiều “sâu” của CTĐT
	3.6 The programme clearly shows the basic courses, intermediate courses, specialised courses and the final project ,thesis or dissertation	Viết quá ngắn gọn, cách viết yêu cầu người đọc phải xem đi xem lại các mô tả, thống kê ở phần khác làm khó theo dõi.

	3.7 The programme content is up-to-date	Cần mô tả rõ hơn cách thức cập nhật của CTĐT
8.Student Quality	8.1 There is a clear student intake policy	Chỉ cần mô tả qui trình tuyển sinh từ năm 2014 về trước là được, có một số ý và thuật ngữ chưa chính xác thừa, không phù hợp, quá dài
	8.2 The student admission process is adequate	Chỉ cần mô tả qui trình nhập học từ năm 2014 về trước là được ,có một số ý và thuật ngữ chưa chính xác thừa, không phù hợp, quá dài
	8.3 The actual study load is in line with the prescribed load	Chưa theo được yêu cầu của tiêu chuẩn ở mục này, quá dài

Ngày 15 tháng 12 năm 2014
 Người nhận xét